

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2019/DS-PT

Ngày: 04/11/2019

V/v “Tranh chấp yêu cầu bồi thường
về danh dự, nhân phẩm, uy tín, bù
đắp tổn thất về tinh thần và công
khai xin lỗi”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Huỳnh Văn Hoàng Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân
tỉnh Trà Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Thạch Vũ - Kiểm sát viên

Trong 02 ngày 30/10/2019 và ngày 04/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2019/TLPT-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm, uy tín, bù đắp tổn thất về tinh thần và công khai xin lỗi”

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2019/ST-DS ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 285/2019/QĐ-PT ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, giữa các đương sự:

- Đồng nguyên đơn:

1. Bà Tô Thị Xiêu L, sinh năm 1939;

2. Bà Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Hẻm X, số nhà Y, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Bà Lư Thị P, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Hẻm X, số nhà Z, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 24/12/2018 của bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ trình bày: Trước đây bà Lư Thị P có mượn bà Tô Thị Xiêu L tiền và vàng nhưng không trả, bà Xiêu L và bà Đ có đến đòi bà P trả nợ. Sau khi bà P trả nợ xong thì các bên xảy ra mâu thuẫn. Bà Lư Thị P thường dùng lời lẽ thô tục xúc phạm bà Xiêu L, vu khống và hăm dọa làm tinh thần bà Xiêu L hoảng sợ.

Ngày 04/10/2018, bà Lư Thị P gửi đơn khiếu nại việc đất đai đến các cơ quan ban ngành trong thành phố T có nội dung vu khống, xúc phạm nặng nề đến danh dự, nhân phẩm của bà Xiêu L và bà Đ.

Ngoài ra, ngày 12/12/2018, bà P gửi bức thư đến thông gia của bà Đ là bà Phương T, nêu những nội dung vu khống bà Đ và bà Xiêu L.

Từ những hành vi nêu trên của bà Lư Thị P, nguyên đơn yêu cầu bà Lư Thị P phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất tinh thần với số tiền 10.000.000 đồng/2 người và buộc bà P phải xin lỗi công khai tại địa phương.

Bị đơn bà Lư Thị P trình bày: Bà P thừa nhận hành vi nhiều lần chửi và hăm dọa bà Xiêu L vì bà Xiêu L thách thức bà P.

Ngoài ra, bà P cũng thừa nhận việc gửi đơn đến các ban ngành trong thành phố T đề ngày 04/10/2018 và gửi thư cho bà Phương T. Bà P cho rằng bà làm những hành vi như trên là do bà Xiêu L và bà Đ không tình nghĩa, sống đạo đức giả và thường xuyên nói xấu bà P với những người khác.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2019/ST-DS ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T đã xử:

“Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của đồng nguyên đơn bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ.

Buộc bà Lư Thị P phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do có hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ với số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) – mỗi người 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Buộc bà Lư Thị P phải công khai xin lỗi bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ. Địa điểm công khai xin lỗi do cơ quan Thi hành án dân sự quyết định.”

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng lãi suất chậm trả ở giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02/8/2019, bà Lư Thị P có Đơn kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2019/ST-DS ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Những vấn đề cụ thể người kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết như sau: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Lư Thị P bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất tinh thần với số tiền 10.000.000 đồng/2 người và buộc bà P phải xin lỗi công khai tại địa phương.

Bà Lư Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T phát biểu:

Về thủ tục tố tụng, thời hạn kháng cáo của bà Lư Thị P là phù hợp pháp luật; Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử. Các đương sự cũng đã chấp hành đúng các qui định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung giải quyết vụ án: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lư Thị P, sửa Bản án số: 23/2019/ST-DS ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T về nơi xin lỗi công khai là tại nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bà Lư Thị P kháng cáo là trong thời gian luật định, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Xét thấy việc bà Lư Thị P kháng cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại và xin lỗi công khai bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ là không có cơ sở. Bởi bà Lư Thị P thừa nhận có hành vi nhiều lần xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ cụ thể:

Bà Lư Thị P thừa nhận có viết Đơn gửi các cơ quan ban ngành trong thành phố T đề ngày 04/10/2018, cho rằng bà Xiêu L và bà Đ sống thất đức, đòi tiền bà P trong ngày đám tang của chồng bà P, sống bằng nghề bông vụ, cò bạc; cho rằng bà Đ giàu có là nhờ đi gặt bạn trai là Đại tá trưởng trại quân đội của Campuchia cho vàng về mua đất ruộng, tuy nhiên, bà P không có chứng cứ thiết thực chứng minh cho việc này.

Đối với việc bà P viết thư cho bà Phương T là thông gia của bà Đ giải thích về việc tranh chấp đất đai giữa bà Đ, bà Xiêu L với bà P. Nội dung bức thư bà P đã xúc phạm đến đời tư của bà Đ, nêu lên lý do vì sao bà Đ phải thuê trạm xe V tổ chức đám cưới cho con mà không tổ chức tại nhà đã gây hiểu lầm giữa bà Đ và bà Phương T. Ngoài ra, bà P còn dán nội dung này lên các cột điện cho mọi người biết để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ, việc hỏi, thuê chỗ và tổ chức đám cưới cho con ở đâu là quyền riêng tư của gia đình bà Đ, bà P không được quyền can thiệp vào. Việc bà P có hành vi viết thư gửi bà Phương T là thông gia của bà Đ và dán giấy trên cột điện như đã nêu ở trên là đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà Trần Thị Ngọc Đ được quy định tại khoản 1 Điều 34 của Bộ luật Dân sự 2015: “Danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ”.

[3]. Tại Biên bản hòa giải mâu thuẫn hàng xóm đề ngày 07/01/2019 của Ủy ban nhân dân B, thành phố T (Bút lục 20), thì nội dung Biên bản vẫn thể hiện việc bà P nêu quá khứ, đời tư của bà Đ, có lời qua tiếng lại không tốt đẹp và có thái độ không tốt.

[4]. Qua xem xét chứng cứ là đĩa CD, hình ảnh và USB các bên cung cấp có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Lư Thị P và bà Tô Thị Xiêu L có hành vi cãi nhau qua lại, bà P đã có nhiều lời lẽ thô tục, xúc phạm đến bà Xiêu L và bà Đ. Bên cạnh đó cũng thấy việc bà Xiêu L cũng có hành vi chửi lại bà P.

[5]. Xét về lỗi giữa bà P và bà Đ, thì bà P có lỗi hoàn toàn khi có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà Đ, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bà Đ không có hành vi nào xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà P. Xét về lỗi giữa bà P và bà Xiêu L, thì giữa bà P và bà Xiêu L có lời qua tiếng lại xúc phạm lẫn nhau, nhưng phần nhiều là bà P xúc phạm bà Xiêu L, nên bà Xiêu L cũng phải có một phần lỗi đối với bà P.

[6]. Bà Trần Thị Ngọc Đ và bà Tô Thị Xiêu L yêu cầu bà P bồi thường danh dự, nhân phẩm uy tín bị xâm hại mỗi người là 5.000.000 đồng là chưa phù hợp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự 2015 quy định: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân

phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường 03 tháng lương cơ sở/người. Mức lương cơ sở hiện nay do Nhà nước quy định là 1.490.000 đồng/tháng x 3 tháng = 4.470.000 đồng/người. Đối với bà Đ thì bà P có lỗi hoàn toàn. Vì vậy, buộc bà P bồi thường cho bà Đ 03 tháng lương cơ sở tương đương 4.470.000 đồng.

[7]. Giữa bà P và bà Xiêu L thì bà Xiêu L cũng có một phần lỗi. Nên chỉ chấp nhận buộc bà P phải bồi thường cho bà Xiêu L 02 tháng lương cơ sở tương đương 2.980.000 đồng.

[8]. Về nơi xin lỗi công khai, trong Đơn khởi kiện bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ yêu cầu xin lỗi tại nơi cư trú nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên “Địa điểm công khai xin lỗi do cơ quan Thi hành án dân sự quyết định” là chưa có địa điểm cụ thể. Vì, bà P có hành vi xúc phạm bà Đ và bà Xiêu L tại nơi cư trú thì phải buộc bà P xin lỗi công khai tại nơi cư trú của bà Đ và bà Xiêu L. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét buộc bà P xin lỗi công khai bà Đ và bà Xiêu L tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh T.

[9]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên và qua diễn biến xét xử phù hợp với nhận định nêu trên, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm, nên bà Lư Thị P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lư Thị P

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2019/ST-DS ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, Điều 94, Điều 95, điểm a khoản 2 Điều 97, Điều 147 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 34, Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 592 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của đồng nguyên đơn bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ.

Buộc bà Lư Thị P phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do có hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Tô Thị Xiêu L số tiền 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) và bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 4.470.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)

Buộc bà Lư Thị P phải công khai xin lỗi bà Tô Thị Xiêu L và bà Trần Thị Ngọc Đ. Địa điểm tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh T.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật khi hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- TAND thành phố T;
- THA thành phố T;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Hữu Bình